

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 83 Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15; khoản 1 Điều 36 Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Bản án số 05/2024/KDTM-ST ngày 23/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ các Quyết định thi hành án số 227/QĐ-CCTHADS ngày 11/11/2024 và số 126/QĐ-CCTHADS ngày 21/10/2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 177/QĐ-THADS ngày 12/5/2026 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ kết quả thẩm định giá tại Chứng thư thẩm định giá số 430/2026/222 ngày 10/6/2026 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Dịch vụ tài chính BTC Miền Trung;

Căn cứ kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

Chấp hành viên Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng thông báo kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản như sau:

1. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 222, tờ bản đồ số 23; địa chỉ: 485 đường Phan Châu Trinh, phường Phước Hoà, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam (nay là 485 đường Phan Châu Trinh, phường Tam Kỳ, thành phố Đà Nẵng); diện tích 296,2m²; hình thức sử dụng: sử dụng riêng; mục đích sử dụng đất: đất ở đô thị, thời hạn sử dụng: lâu dài; nguồn gốc sử dụng đất: nhận chuyển nhượng đất được công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất 200,0m²; nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất: 96,2m² và tài sản gắn liền với đất là nhà ở; loại nhà ở: nhà ở riêng lẻ; diện tích xây dựng: 164,2m². Diện tích sàn: 328,4m²; Hình thức sở hữu: sở hữu riêng; cấp: cấp III. Kết cấu xây dựng: Tường xây, sàn bê tông, cốt thép, một phần trần thạch cao; hệ thống cửa kính; cầu thang đúc, tay vịn bằng gỗ, mặt kính... theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 010644 do Sở Tài

nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam cấp ngày 14/8/2018; ngày 17/4/2023 bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh đã được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Tam Kỳ chỉnh lý biến động đứng tên chủ sở hữu sử dụng.

2. Giá khởi điểm: 14.977.303.025 đồng (*Mười bốn tỷ, chín trăm bảy mươi bảy triệu, ba trăm lẻ ba nghìn, không trăm hai mươi lăm đồng*).

(Mức giá trên là mức giá chưa bao gồm thuế, phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) theo quy định pháp luật).

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty Đấu giá Hợp danh Tài chính và Giá cả Việt Nam, địa chỉ: Số 108 Lê Lợi, phường Tam Kỳ, thành phố Đà Nẵng.

Với kết quả chấm điểm như sau:

TT	NỘI DUNG	Công ty Đấu giá Hợp danh Tài chính và Giá cả Việt Nam	Công ty Đấu giá Hợp danh Hòa Thuận	Công ty Đấu giá Hợp danh Khải Bảo	Công ty Đấu giá Hợp danh Bảo Việt
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố				
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19	19	19	19
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10	10	10	10
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5	5	5	5
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5	5	5	5
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5	5	5	5
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2	2	2	2
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên	3	3	3	3

	<i>đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>				
3.	<i>Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên</i> <i>Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp</i>	2	2	2	2
4.	<i>Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</i>	1	1	1	1
5.	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1	1	1	1
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	16	16	16	16
1.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4	4	4	4
1.1	<i>Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2	2	2	2
1.2	<i>Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2	2	2	2
2.	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</i>	4	4	4	4
3.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá</i>	4	4	4	4
3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2	2	2	2
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2	2	2	2
4.	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</i>	4	4	3	4
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	55,51	53	51	53,07

1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)	15	15	15	15
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá				
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá				
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá				
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15	15	15	15
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề	7	7	7	7
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)				
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành				
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành				
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7	7	7	7
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề	7	7	7	7
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)				
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc				
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc				
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7	7	7	7
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên	2,51	1	3	1,07
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất			3	
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề	2,51			
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm		1		1,07

	<i>trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo</i>				
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động	6	5	6	6
5.1	<i>Có thời gian hoạt động dưới 5 năm</i>				
5.2	<i>Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>		5		
5.3	<i>Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm</i>	6		6	6
5.4	<i>Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên</i>				
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	4	4	4	3
6.1	<i>01 đấu giá viên</i>				
6.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>				3
6.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	4	4	4	
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân	4	4	4	4
7.1	<i>Dưới 05 năm</i>				
7.2	<i>Từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>				
7.3	<i>Từ 10 năm trở lên</i>	4	4	4	4
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	5	5	5	5
8.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>				
8.2	<i>Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>				
8.3	<i>Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	5	5	5	5
	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với	5	5	0	5

	Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng				
9.1	Dưới 50 triệu đồng				
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng				
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5	5	0	5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8	8	8	8
	TỔNG	98,51	96	94	96,07

Vậy, thông báo để các cơ quan, tổ chức, cá nhân biết./.

Nơi nhận:

- Trang TTĐT THADS TP. Đà Nẵng;
- Công TTĐT Cục QLTHADS;
- Công TTĐTQG về đấu giá tài sản;
- VKSND KV 5 - Đà Nẵng;
- Dương sự;
- Trưởng phòng;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Trần Chí Thọ